

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA DƯ LUẬN XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CẤP CƠ SỞ

TS. NGỌ VĂN NHÂN *

Dư luận xã hội là tập hợp các ý kiến, thái độ có tính chất phán xét đánh giá của các nhóm xã hội hay của xã hội nói chung trước những vấn đề mang tính thời sự, liên quan tới lợi ích chung, thu hút được sự quan tâm của nhiều người và được thể hiện trong các nhận định hay hành động thực tiễn của họ. Vai trò của dư luận xã hội được biểu hiện trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, như kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục, đạo đức, pháp luật... Dư luận xã hội có vai trò, tác động rất quan trọng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở thông qua việc đưa ra những yêu cầu, đòi hỏi, gây áp lực nhằm nâng cao ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ này, thể hiện trên các phương diện sau:

Thứ nhất, dư luận xã hội luôn đòi hỏi đội ngũ cán bộ cấp cơ sở phải có trình độ, hiểu biết pháp luật nhất định. Trình độ, hiểu biết pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở là tiêu chí quan trọng để dư luận xã hội đánh giá về thực trạng ý thức pháp luật của họ. Cán bộ cấp cơ sở không nắm vững pháp luật thì khi giải quyết công việc chuyên môn sẽ gặp nhiều khó khăn, giải quyết công việc thiếu cơ sở pháp lý và cũng không thể vận động, tuyên truyền pháp luật cho nhân dân. Từ sự đòi hỏi của dư luận xã hội, đội ngũ cán bộ cấp cơ sở phải phấn đấu học tập, rèn

luyện để nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật, đáp ứng đòi hỏi của dư luận xã hội thông qua việc chủ động và tích cực tham dự các lớp bồi dưỡng, giáo dục pháp luật.

Thứ hai, dư luận xã hội đòi hỏi cán bộ cấp cơ sở phải thường xuyên cập nhật thông tin về các chính sách, văn bản pháp luật mới. Thông tin về các chính sách, các văn bản pháp luật mới có vai trò vô cùng quan trọng trong việc bổ sung, gia tăng tri thức, hiểu biết pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Sự lạc hậu thông tin pháp luật, không nắm bắt kịp thời những văn bản, chính sách pháp luật mới có thể dẫn cán bộ cấp cơ sở tới hành vi vi phạm pháp luật hiện hành; vì rất có thể họ vẫn vận dụng những văn bản pháp luật quy đã hết hiệu lực thi hành vào việc giải quyết những tình huống pháp lý do văn bản pháp luật mới điều chỉnh. Hơn nữa, nếu người cán bộ cấp cơ sở chỉ dựa trên kết quả học tập trong thời gian nhất định ở nhà trường thì không thể nắm bắt được tất cả các tri thức pháp luật cần thiết cho công việc của họ. Việc dư luận xã hội luôn đòi hỏi đội ngũ cán bộ cấp cơ sở phải thường xuyên cập nhật thông tin, tri thức pháp luật mới cũng có

* Giảng viên Khoa lý luận chính trị
Trường Đại học Luật Hà Nội

nghĩa thúc đẩy họ phải tích cực tham dự hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thứ ba, dư luận xã hội đòi hỏi cán bộ cấp cơ sở phải thực sự có thái độ nghiêm túc, cầu thị, học hỏi nhằm nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật. Dư luận xã hội thường thể hiện sự băn khoăn, bức xúc trước tình trạng một số cán bộ cấp cơ sở còn thiếu nghiêm túc, kém nhiệt tình, đôi khi sai đối tượng khi tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, giáo dục pháp luật. Dư luận xã hội cũng phê phán, lên án các hiện tượng tiêu cực mà một số cán bộ cấp cơ sở là chủ thể tham gia, khi họ xác định học luật chủ yếu để “lên lương, lên chức” chứ không phải để nâng cao hiểu biết pháp luật, phục vụ nhân dân. Dưới áp lực của dư luận xã hội, đội ngũ cán bộ cấp cơ sở thay đổi nhận thức, thái độ trong việc tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn, giáo dục pháp luật.

Thứ tư, dư luận xã hội đòi hỏi đội ngũ cán bộ cấp cơ sở phải thường xuyên tiếp thu, tích lũy những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn đời sống pháp luật để vận dụng vào quá trình công tác. Dư luận xã hội cho rằng nếu một cán bộ cấp cơ sở, dù đã tốt nghiệp cử nhân luật mà dừng lại, tự thoả mãn, bằng lòng với tấm bằng đại học của mình thì anh ta sẽ nhanh chóng trở nên lạc hậu trước những thay đổi của thực tiễn đời sống pháp luật. Những bài học kinh nghiệm, tình huống pháp lí mà thực tiễn đặt ra... sẽ được bổ sung, cập nhật thông qua quá trình tham dự các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Như vậy, thông qua việc đưa ra những yêu cầu, đòi hỏi nhằm nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, phê phán, lên án các hiện tượng tiêu cực

hoặc gây áp lực nhằm thay đổi nhận thức, thái độ của đội ngũ này, dư luận xã hội có vai trò, tác động rất quan trọng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Để phát huy vai trò, cần tập trung vào các biện pháp cụ thể sau:

1. Tổ chức điều tra, thăm dò dư luận xã hội để nắm bắt kịp thời những vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở

Nhà nước muốn tổ chức và quản lí xã hội bằng pháp luật một cách hiệu quả thì trước hết phải nắm bắt được trạng thái tư tưởng, tâm lí, nhu cầu, tâm trạng và nguyện vọng của các tầng lớp xã hội đối với những vấn đề mà thực tiễn đời sống pháp luật đang đặt ra; nghĩa là phải nắm bắt được thực trạng ý thức pháp luật trong xã hội thông qua các hoạt động khảo sát, thăm dò dư luận xã hội. Mọi chủ trương, chính sách pháp luật mà Nhà nước đặt ra khó có thể trở thành hiện thực nếu không hợp lòng dân, không được dân ủng hộ. Nhưng khi Nhà nước đã xây dựng, ban hành các bộ luật, các luật và triển khai thực hiện trong thực tế cuộc sống thì việc tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tiếp nhận các thông tin phản hồi về hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật lại càng có ý nghĩa quan trọng. Mọi vướng mắc, sai lệch trong quá trình phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu nắm bắt những thông tin pháp luật loại nào đều được bộc lộ qua dư luận xã hội của các tầng lớp xã hội, trong đó có đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

Việc tổ chức các cuộc điều tra, thăm dò dư luận xã hội cho phép thu thập được

những thông tin phản hồi từ dư luận xã hội về chính sách pháp luật, hiệu quả thực thi pháp luật và nhu cầu về thông tin pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Các ý kiến phản hồi từ dư luận xã hội là một trong những cơ sở thông tin hết sức quan trọng giúp cho Nhà nước đưa ra những quy phạm pháp luật phù hợp với yêu cầu của thực tiễn xã hội, phù hợp với mong muốn, nguyện vọng của nhân dân; kịp thời sửa đổi, bổ sung những quy định còn khiếm khuyết và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật trên địa bàn cơ sở. Thực tế xây dựng pháp luật đã chứng minh việc huy động trí tuệ của nhân dân vào hoạt động xây dựng pháp luật thông qua việc tiếp thu các ý kiến có giá trị. Dư luận xã hội có những đóng góp quan trọng cho công tác xây dựng pháp luật nên nó cũng có giá trị rất lớn trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, các chủ thể giáo dục phải biết lắng nghe dư luận xã hội một cách nghiêm túc và phân tích nó một cách khoa học để có thể rút ra được những kết luận chính xác về thực trạng trình độ hiểu biết pháp luật của đối tượng cần truyền truyền, giáo dục; về những lĩnh vực tri thức pháp luật mà đội ngũ cán bộ cấp cơ sở đang có nhu cầu tiếp nhận. Nhờ đó, các chủ thể có thể đưa ra cách thức giáo dục pháp luật phù hợp; tác động đúng nhu cầu và tâm lý của đối tượng; góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thực tiễn đời sống xã hội trên địa bàn cơ sở luôn vận động và phát triển, luôn đặt ra những vấn đề cấp thiết mà chính quyền các cấp, các ngành, trong đó có chính quyền cấp

cơ sở cần quan tâm và giải quyết. Trong số đó, có những vấn đề pháp luật bức xúc mà thực tiễn pháp luật đang đặt ra, thu hút được sự quan tâm, chú ý của đông đảo các tầng lớp nhân dân, của dư luận xã hội. Chẳng hạn, tình trạng tham nhũng, tệ nạn xã hội, bệnh quan liêu, cửa quyền, tranh chấp đất đai, giải phóng mặt bằng, quản lý trật tự đô thị, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân... đang đòi hỏi cán bộ cơ sở phải nắm vững các quy định của pháp luật mới giải quyết được. Dư luận xã hội là hiện tượng xã hội có thể “đo đạc” được bằng các phương pháp khoa học. Do có thể “đo đạc” được, dư luận xã hội là các thông tin không chỉ rõ ràng dưới góc độ định tính mà còn rõ ràng dưới góc độ định lượng. Tổ chức điều tra, thăm dò dư luận xã hội cho phép thu thập được những thông tin, số liệu thực nghiệm, đưa ra các chỉ báo về thực trạng kiến thức, hiểu biết pháp luật của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở (trong công tác chuyên môn họ đang thiếu cái gì, cần cái gì, ở mức độ nào, làm thế nào để bổ sung những thiếu hụt đó...). Từ đó, kết quả thăm dò dư luận xã hội sẽ tạo cơ sở thực tiễn để định hướng cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ cấp cơ sở: cần tập trung vào những nội dung trọng tâm nào, thời lượng bao nhiêu, cách thức tiến hành thế nào cho phù hợp và hiệu quả.

Nắm bắt được dư luận xã hội là nắm được lòng dân, nhu cầu, nguyện vọng của dân, nắm được động thái xã hội, là điều kiện tiên quyết đảm bảo quá trình ban hành các quyết định, chỉ thị, văn bản pháp quy của các cơ quan lãnh đạo, quản lý không bị quan liêu, xa rời thực tiễn. Làm chủ được dư luận xã

hội là làm chủ được sức mạnh xã hội, là điều kiện tiên quyết đảm bảo sự thành công trong việc thực hiện các quyết định, chỉ thị, văn bản pháp luật, đưa pháp luật thực sự đi vào cuộc sống. Nhận thức rõ tầm quan trọng của vấn đề này, trong Nghị quyết của Hội nghị ban chấp hành trung ương Đảng lần thứ 8 (khoá VII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách một bước nền hành chính nhà nước, đã ghi: “*Tổ chức điều tra dư luận xã hội về những vấn đề cần thiết cho công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước*”.⁽¹⁾ Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, việc tổ chức điều tra, thăm dò dư luận xã hội để nắm bắt kịp thời những vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục cho đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn là biện pháp hết sức quan trọng. Một mặt, nó giúp các cơ quan chức năng có cơ sở khoa học và thực tiễn để đánh giá đúng về trình độ tri thức, hiểu biết pháp luật của cán bộ cấp cơ sở. Mặt khác, nó là cơ sở để đề ra các biện pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ này.

Hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thông qua việc nắm bắt dư luận xã hội. Vì vậy, có thể đánh giá cần hết sức coi trọng công tác tiếp nhận các thông tin phản hồi về hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Việc tăng cường khâu nắm bắt các thông tin phản hồi bằng các phương pháp thăm dò dư luận xã hội một cách khách quan, khoa học là cơ sở để gia tăng tính thuyết phục và hiệu quả của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, đồng thời, phát huy tác dụng của dư luận xã hội

đối với việc nâng cao ý thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

2. Đổi mới phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở

Ở nước ta hiện nay, trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, bên cạnh những thành tựu to lớn về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật... đã đạt được, vẫn còn nhiều vấn đề đang đặt ra, trong đó có vấn đề nhận thức pháp luật, trình độ hiểu biết pháp luật của cán bộ, công chức nhà nước còn nhiều hạn chế. Điều đó cũng có nghĩa thực trạng ý thức pháp luật trong xã hội ta còn thấp, chưa được nâng lên tương xứng với sự phát triển của hệ thống pháp luật. Một trong những nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do chúng ta chưa chú trọng đúng mức công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Bên cạnh đó, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật cũng còn nhiều điểm bất cập.

Thứ nhất, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ phía các cơ quan chức năng của Nhà nước còn nhiều hạn chế. Trong những năm qua, mặc dù công tác này được chú trọng nhưng hiệu quả đạt được vẫn còn thấp. Nhiều lúc, nhiều nơi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn mang tính hình thức, hoạt động cầm chừng, cách thức nghèo nàn, thiếu hấp dẫn... Kết quả là có những bộ luật, đạo luật được ban hành nhưng hầu như không được đội ngũ cán bộ cơ sở biết đến. Bên cạnh đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn còn chung chung, chưa có sự phân hoá cụ thể về đối tượng tiếp nhận, như chưa có chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật dành riêng cho cán bộ xã, phường, thị trấn, trong khi chính

họ là những người rất cần thông tin pháp luật để vận dụng vào công việc hàng ngày.

Thứ hai, dư luận xã hội có đặc trưng cơ bản là tính phổ biến và lan truyền nhanh chóng, mạnh mẽ; vì vậy, có thể sử dụng dư luận xã hội như một công cụ hữu hiệu phục vụ công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Những giá trị, tri thức pháp luật khi được truyền tải bằng con đường dư luận xã hội có thể đến được với đông đảo các tầng lớp nhân dân một cách nhanh chóng, rộng rãi. Nhưng trên thực tế, cách thức này lâu nay chưa được chú trọng, do đó, chưa phát huy được tác dụng của dư luận xã hội trong lĩnh vực này.

Thứ ba, phổ biến, giáo dục pháp luật là sự tác động chủ động của chủ thể giáo dục lên đối tượng của giáo dục nhằm cung cấp tri thức pháp luật, làm hình thành tình cảm, thái độ tích cực đối với pháp luật và hành vi xử sự phù hợp với các nguyên tắc, quy định của pháp luật. Sự tác động này không diễn ra thuận tuý một chiều mà là quá trình tác động ngược chiều nhau, nghĩa là giáo dục pháp luật phải chú ý tới cả hai chiều: chủ thể tác động như thế nào và đối tượng tiếp nhận như thế nào? Thực tế cho thấy lâu nay, các chủ thể mới chỉ thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật theo kế hoạch, phổ biến “cái mình có” chứ không phải “cái đối tượng cần”. Rõ ràng, công tác giáo dục pháp luật mới chỉ chú ý tới chiều thứ nhất mà chưa quan tâm đúng mức tới chiều ngược lại; do đó, hiệu quả của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đạt được như mong muốn.

Thứ tư, về phía đối tượng tiếp nhận giáo dục pháp luật, kết quả thăm dò dư luận xã

hội cũng chỉ ra rằng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở chưa có sự chủ động, tự giác và tích cực trong việc đón nhận, tiếp thu cho mình những kiến thức, hiểu biết về pháp luật. Nói cách khác, việc tự tìm hiểu, cập nhật và tự trang bị cho bản thân các tri thức pháp luật để làm việc tốt hơn chưa trở thành một nhu cầu tự thân trong mỗi cán bộ cấp cơ sở. Khi đó, đứng trước các sự kiện, hiện tượng pháp lí xảy ra trong thực tế, các cán bộ cơ sở có thể có hành vi xử sự một cách tùy tiện, cảm tính, thậm chí vi phạm pháp luật vì thiếu tri thức, hiểu biết về pháp luật.

Muốn cho dư luận xã hội tác động mạnh mẽ tới ý thức pháp luật thì cần phải nâng cao trình độ dân trí nói chung và trình độ dân trí về pháp luật nói riêng. Trong những ngày đầu của chính quyền cách mạng nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “*Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí*”.⁽²⁾ Trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước ta cũng luôn luôn coi trọng công tác này. Nội dung công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã được Đảng ta đề cập rất cụ thể: “*Triển khai mạnh mẽ công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật, huy động các lực lượng đoàn thể, chính trị, xã hội, nghề nghiệp, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia các đợt vận động thiết lập trật tự, kỉ cương và các hoạt động thường xuyên, xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong các cơ quan nhà nước và xã hội*”.⁽³⁾ Bản chất của giáo dục pháp luật là hoạt động định hướng có tổ chức, có chủ định của chủ thể giáo dục tác động lên đối tượng giáo dục nhằm mục đích hình thành ở

họ tri thức pháp luật, tình cảm và hành vi phù hợp với các đòi hỏi của hệ thống pháp luật hiện hành. Giáo dục pháp luật là yếu tố của quá trình hình thành và phát triển ý thức pháp luật cá nhân.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu làm giảm sút hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là do sự xem nhẹ, coi thường hoặc chưa có được những phương pháp, cách thức phù hợp để đảm bảo khâu tiếp nhận thông tin phản hồi từ dư luận xã hội. Sự xem nhẹ, coi thường khâu tiếp nhận thông tin phản hồi từ dư luận xã hội thể hiện ở chỗ chủ thể tuyên truyền, giáo dục pháp luật hành động theo kiểu nói lấy được, nói mà không cần biết đến phản ứng của đối tượng tiếp nhận thông tin (người nghe). Sự cảm nhận của người nghe như thế nào? Đánh giá của người nghe về tính thuyết phục trong các luận điểm của người tuyên truyền, giáo dục như thế nào? Những băn khoăn, thắc mắc của người nghe là gì? Hoặc chủ thể của hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật có thể hiểu rõ vai trò, ý nghĩa của thông tin phản hồi từ dư luận xã hội nhưng do không có phương pháp nắm bắt thông tin phản hồi nên tiếp nhận những thông tin phản hồi không khách quan, thiếu trung thực. Thực tế cũng cho thấy nhiều khi hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật chỉ được thực hiện một cách đại khái, mang nặng tính hình thức nên không mang lại hiệu quả như mong muốn. Đó chính là những hạn chế của công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở nước ta hiện nay.

Trong quá trình hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, ở đối tượng tiếp nhận có

thể xuất hiện những băn khoăn, thắc mắc hoặc những nghi vấn cản trở việc tiếp thu thông tin, kiến thức pháp luật của họ. Nếu chủ thể tuyên truyền, giáo dục kịp thời phát hiện và giải đáp những băn khoăn, thắc mắc này thì hoạt động giáo dục pháp luật sẽ mang tính chất đối thoại - một trong những nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật. Hoạt động thăm dò dư luận xã hội là kênh thông tin phản hồi đáng tin cậy, cung cấp cho chủ thể tuyên truyền, giáo dục thông tin về những băn khoăn, thắc mắc của đối tượng. Nhờ đó, chủ thể giáo dục có thể chủ động và kịp thời giải đáp các băn khoăn, thắc mắc của người nghe, chuyển từ phương pháp giáo dục độc thoại sang phương pháp giáo dục, tuyên truyền theo kiểu đối thoại. Có thể nói rằng dư luận xã hội là sự phản biện tốt nhất đối với những nội dung pháp luật được phổ biến, tuyên truyền tới các tầng lớp xã hội nói chung, đội ngũ cán bộ cấp cơ sở nói riêng; bởi vì, những yếu kém, nhược điểm của công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đều được bộc lộ và phản ánh trong dư luận xã hội. Chính vì vậy, cần đổi mới phương pháp phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở theo hướng:

Một là tăng cường các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật dành riêng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Khi triển khai, cần quán triệt nguyên tắc lấy đối tượng tiếp nhận thông tin pháp luật (đội ngũ cán bộ cấp cơ sở) làm trung tâm của hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Hai là chuyển từ phương pháp tuyên

truyền, giáo dục pháp luật theo kiểu độc thoại sang phương pháp đối thoại; tăng cường hoạt động trao đổi, thảo luận, tranh luận giữa cán bộ tuyên truyền với các cán bộ cơ sở và giữa các cán bộ cơ sở với nhau nhằm gia tăng hiệu quả thực tế của công tác này.

Ba là chọn lọc những đề tài pháp luật có nội dung thiết thực, cần thiết đối với công tác chuyên môn của các cán bộ cơ sở; chú ý cung cấp đầy đủ cho họ các sách, báo, tài liệu liên quan đến nội dung pháp luật cần phổ biến, tuyên truyền.

Bốn là tăng tính hấp dẫn của công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với đối tượng tiếp nhận thông tin là đội ngũ cán bộ cơ sở; các nội dung lý thuyết cần được lồng ghép vào các tình huống thực tế ở cơ sở sao cho dễ nhớ, dễ hiểu.

Năm là lựa chọn và sử dụng đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên, các nhà sư phạm có kinh nghiệm, nhiệt tình và có trình độ cao tham gia vào hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Sáu là áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Khi tiến hành phổ biến, giáo dục pháp luật, chủ thể tuyên truyền, giáo dục pháp luật cần chú ý đến những tin tức thất thiệt, tác động xấu và tiêu cực tới uy tín, hiệu lực của hệ thống pháp luật, tới vai trò của các cơ quan pháp luật, tới uy tín của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cũng cần phải đấu tranh mạnh mẽ với những thông tin sai trái, xuyên tạc và bịa đặt, bất lợi cho pháp luật do các thế lực

phản động, thù địch tung ra nhằm lung lạc, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với pháp luật và các cơ quan thực thi pháp luật.

3. Thay đổi nhận thức, thái độ của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở khi tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, giáo dục pháp luật

Thực tế cho thấy đội ngũ cán bộ cấp cơ sở có nhiều ý kiến đề nghị chính quyền các cấp thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho họ. Đó là yêu cầu chính đáng, rất cần được Nhà nước quan tâm nhiều hơn. Tuy nhiên, có vấn đề thực tế đặt ra là nhận thức, thái độ của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở khi tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật lại có nhiều điều phải bàn.

Tinh thần, thái độ của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở khi tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật nhiều khi còn thiếu nghiêm túc, kém nhiệt tình. Vì nhiều lí do như bận họp hành, có công việc đột xuất, chuyện gia đình v.v. nên thời gian mà họ tham dự các lớp học không bảo đảm theo quy định; hiện tượng đi muộn, về sớm, bỏ học giữa chừng, nói chuyện riêng, ngủ gật trong lớp học không phải là hiếm; tình trạng quay cóp bài trong khi thi, kiểm tra, nhờ người khác viết hộ bài thu hoạch cuối đợt học là có thật; thậm chí, có cả chuyện cán bộ lãnh đạo xã, phường, thị trấn được triệu tập đích danh đi tập huấn nhưng lại cử cán bộ cấp dưới đi thay... Ngoài một số lí do khách quan, nguyên nhân chủ yếu của tình trạng nêu trên là do cán bộ cấp cơ sở nhận thức lệch lạc về giá trị, ý nghĩa của các đợt bồi dưỡng, tập huấn;

do thiếu ý thức, thiếu tinh thần cầu thị trong việc học hỏi, nâng cao trình độ tri thức, hiểu biết pháp luật; do căn bệnh quan liêu, cho rằng “biết rồi, khổ lắm, nói mãi”. Trong khi đó, nội dung các chuyên đề bồi dưỡng, tập huấn về pháp luật luôn là những vấn đề mới, cần thiết cho công việc của chính họ. Một số cán bộ cơ sở, khi tham gia các khoá đào tạo dài hạn (chủ yếu là hệ tại chức) để nhận bằng cử nhân luật cũng chỉ học theo kiểu cầm chường, đối phó với vấn đề “chuẩn hoá” hơn là muốn thực sự nâng cao trình độ tri thức, hiểu biết pháp luật.

Trước thực trạng đó, việc thay đổi nhận thức, thái độ của đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn khi tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật là yêu cầu cấp bách trong công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Vấn đề này cần được giải quyết theo hướng sau:

Thứ nhất, bản thân mỗi cán bộ cấp cơ sở khi tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật, cần phải có thái độ học tập nghiêm túc, thực sự cầu thị, phải coi đó là nhiệm vụ chính trị, hoạt động chuyên môn cần thiết nhằm trang bị, nâng cao vốn kiến thức, hiểu biết pháp luật cho bản thân để giải quyết công việc chuyên môn tốt hơn.

Thứ hai, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi mở các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật cần phải tổ chức một cách có hệ thống, quản lý chặt chẽ và đảm bảo chất lượng bằng những biện pháp khả thi và hiệu quả. Tuyệt đối tránh tình trạng làm qua loa, đại khái cho xong việc.

Thứ ba, chính quyền các cấp cần có chính sách khuyến khích cán bộ xã, phường, thị trấn học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kiến thức, hiểu biết pháp luật bằng những chính sách đãi ngộ về vật chất thoả đáng, có cơ chế khen thưởng và kỉ luật nghiêm minh, cụ thể nhằm đảm bảo chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

Thứ tư, về phía chính quyền cấp cơ sở, khi đã cử cán bộ của mình đi tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn, giáo dục pháp luật cần phải tạo các điều kiện thuận lợi tối đa cho cán bộ đi học, có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với kết quả học tập của cán bộ đi học.

Làm được như vậy chính là chúng ta góp phần hiện thực hoá Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng - Đại hội của đường lối đổi mới: “*Coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, giải thích pháp luật... Cán bộ quản lí các cấp từ trung ương đến đơn vị cơ sở phải có kiến thức về quản lí hành chính và hiểu biết về pháp luật. Cần sử dụng nhiều hình thức và biện pháp để giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật*”.⁽⁴⁾ Đó phải là những kiến thức, hiểu biết thực sự sâu sắc về pháp luật./

(1).Xem: Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương khoá VII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 45.

(2).Xem: Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 36.

(3).Xem: Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 241.

(4).Xem: Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987, tr. 121.